

Bản án số: 139/2021/HS-ST

Ngày: 03 – 11 – 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Cao Đức.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2021/QĐXXST - HS, ngày 18/10/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh C, sinh năm: 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 128B/1 THĐ, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh O và bà Nguyễn Thị U; vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại Bản án số 18/2015/HSST, ngày 24/3/2015, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong bản án ngày 03/02/2016. Tại Bản án số 97/2017/HSST, Ngày 05/6/2017, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; chấp hành xong bản án ngày 10/4/2020. Tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 07/2007/HSST, ngày 18/01/2007, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; chấp hành xong bản án ngày 03/02/2008. Tại Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 20/12/2011, Chủ tịch UBND Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp Phường, thời hạn 06 tháng, kể từ ngày 20/12/2011 đến ngày 20/6/2012, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Quyết định số 1343/QĐ-UBND-LĐTBXH ngày 26/3/2012, Chủ tịch UBND Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Quyết định số 866/QĐ-UBND-LĐTBXH ngày 07/4/2014, Chủ tịch UBND Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng

biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, thời hạn 24 tháng, kể từ ngày 04/4/2014. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2020 cho đến nay. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Bà Dương Thị Mỹ L, sinh năm: 1974; nơi cư trú: Ấp 2, xã PL, huyện TP, tỉnh DN. (Vắng mặt).

2/ Anh Đinh Dương B, sinh năm: 1997; nơi cư trú: Ấp 2, xã PL, huyện TP, tỉnh DN. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút, ngày 28/8/2020, tổ tuần tra Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Ma túy Công an Quận 8 tuần tra đến trước số 47 Đường CL, Phường R, Quận T thì phát hiện Nguyễn Minh C điều khiển xe gắn máy biển số 60B3-543.23 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy; nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện thu giữ trong nón kết màu đen C đang đội trên đầu có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (C khai nhận đó là ma túy để bán cho người nghiện). Ngoài ra, Công an còn thu giữ của C 01 điện thoại di động; 01 xe gắn máy biển số 60B3-543.23. Sau đó, Công an tiến hành thu giữ vật chứng và dẫn giải C về trụ sở Công an Phường 4, Quận 8 để lập biên bản phạm tội quả tang.

Ngày 04/9/2020, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có bản kết luận giám định số 1520/KLGĐ-H, xác định: “Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh C và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 có khối lượng 9,1508g (Chín phẩy một năm không tám gam) là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh C khai nhận: Khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 28/8/2020, một người bạn của C tên là Tâm (không rõ lai lịch, địa chỉ) có gọi điện thoại kêu C ra Công viên PL, Quận S sẽ có người đưa ma túy cho C để C giao cho khách ở Trường Cao đẳng NSG, Phường R, Quận T và thu của khách 4.000.000 đồng, xong việc Tâm sẽ trả cho C 400.000 đồng. Biết có tiền sẽ mua được ma túy để sử dụng, nên C đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe gắn máy biển số 60B3-543.23 đi đến Công viên PL và gặp 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch), người này đưa cho C 01 gói nylon chứa ma túy đá. C bỏ gói ma túy này vào nón kết rồi đội lên đầu và đi giao cho khách. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi C đi đến trước số 47 Đường CL, Phường R, Quận T thì bị bắt quả tang cùng vật chứng liên quan như đã nêu trên.

Tiến hành kiểm tra ma túy đối với C, xác định C dương tính với chất ma túy.

Vật chứng thu giữ liên quan trong vụ án:

- 01 gói được niêm phong số 1520, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh C, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Huỳnh Thanh Thảo.

- 01 nón kết màu đen của C;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim 1 số 0365458230, sim 2 số 0906614133 của C dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- 01 xe gắn máy nhãn hiệu HONDA, loại VARIO biển số 60B3-543.23, số khung: MH1KF111XHK998981, số máy: KF11E1995627: Nguyễn Minh C khai nhận mượn xe trên của 01 người bạn tên Tú (không rõ lai lịch, địa chỉ). Qua xác minh xe trên do bà

Dương Thị Mỹ L đứng tên chủ sở hữu, bà Linh cho con trai là Đinh Dương B mượn để đi làm. Anh B đưa xe trên cho người bạn tên Tú (không rõ lai lịch, địa chỉ) mượn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã có công văn đề nghị đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên, nhưng vẫn chưa có người liên hệ giải quyết.

Đối với người thanh niên tên Tâm, người phụ nữ cung cấp ma túy cho C và người thanh niên liên hệ mua ma túy của Tâm (Tâm thuê C đi giao ma túy); do không xác định được lai lịch, địa chỉ; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không đủ cơ sở xử lý trong vụ án này.

Bản cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 04/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i, điểm q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh C và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm i, điểm q Khoản 2 và Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C mức án tù 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù và phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đến 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng:

- + 01 (một) gói niêm phong số 1520, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh C, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Huỳnh Thanh Thảo: Qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành; nên tịch thu tiêu hủy;

- + 01 nón kết màu đen: Là tài sản hợp pháp của bị cáo C và đã dùng vào việc phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng; nên tịch thu tiêu hủy.

- + 01 điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim 1 số: 0365458230, sim 2 số: 0906614133: Là tài sản hợp pháp của bị cáo C và đã dùng vào việc phạm tội, hiện có giá trị sử dụng; nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- + 01 (một) chiếc xe gắn máy, nhãn hiệu HONDA, loại VARIO, biển số 60B3-543.23, số khung: MH1KF111XHK998981, số máy: KF11E1995627 (do bà Dương Thị Mỹ L đứng tên chủ sở hữu). Hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, nên cần tiếp tục đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe trên; nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì trả lại cho bà Dương Thị Mỹ L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ

quan tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiền hành tố tụng, của Cơ quan tiền hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh C đã khai nhận toàn bộ hành vi cất giữ, cất giấu trái phép chất ma túy để bán cho đối tượng không rõ lai lịch tại khu vực Trường Cao đẳng NSG, Phường R, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang vào lúc 19 giờ 30 phút, ngày 28/8/2020, tại trước số 47 Đường CL, Phường R, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chất ma túy thu giữ của bị cáo C, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 9,1508g (Chín phẩy một năm không tám gam), loại Methamphetamine.

Nguồn gốc của số ma túy trên là do đối tượng tên Tâm (không rõ lai lịch) đưa cho bị cáo C đi bán và hứa trả tiền công cho C 400.000 đồng.

Xét lời khai nhận của bị cáo C phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Minh C đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Minh C đã cất giữ, cất giấu trái phép chất ma túy là loại Methamphetamine, với khối lượng là 9,1508g (Chín phẩy một năm không tám gam), với mục đích để bán nhằm hưởng tiền công; nên bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”. Đây là tình tiết được quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, bị cáo Nguyễn Minh C trong lần phạm tội này còn thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đây là các tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do đó, bị cáo Nguyễn Minh C phải bị xét xử theo quy định tại điểm i, điểm q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có quá trình nhân thân rất xấu, lẽ ra bị cáo phải biết tu dưỡng, sửa chữa lỗi lầm để phấn đấu thành công dân sống có ích cho xã hội; ngược lại, bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện thái độ xem thường pháp luật; nên Hội đồng xét xử cũng cần phải lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Nguyễn Minh C là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng

đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do bị cáo phạm tội nhằm thu lợi bất chính, nên cần phạt bổ sung bị cáo một số tiền nhất định để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[8] Về vật chứng:

+ 01 (một) gói niêm phong số 1520, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh C, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Huỳnh Thanh Thảo: Qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành; nên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 nón kết màu đen: Là tài sản hợp pháp của bị cáo C và đã dùng vào việc phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng; nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim 1 số: 0365458230, sim 2 số: 0906614133: Là tài sản hợp pháp của bị cáo C và đã dùng vào việc phạm tội, hiện có giá trị sử dụng; nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) chiếc xe gắn máy, nhãn hiệu HONDA, loại VARIO, biển số 60B3-543.23, số khung: MH1KF111XHK998981, số máy: KF11E1995627 (do bà Dương Thị Mỹ L đứng tên chủ sở hữu). Hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, nên cần tiếp tục đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe trên; nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì trả lại cho bà Dương Thị Mỹ L.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người thanh niên tên Tâm, người phụ nữ cung cấp ma túy cho bị cáo C và người thanh niên liên hệ mua ma túy của đối tượng Tâm (Tâm thuê C đi giao ma túy); do không xác định được lai lịch, địa chỉ; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không đủ cơ sở xử lý trong vụ án này là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i, điểm q Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh C 09 (Chín) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 28/8/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Buộc bị cáo Nguyễn Minh C nộp phạt số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 1520, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh C, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Huỳnh Thanh Thảo.

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) nón kết màu đen.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung, gắn sim 1 số: 0365458230, sim 2 số: 0906614133.

+ Tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 (một) chiếc xe gắn máy, nhãn hiệu HONDA, loại VARIO, biển số 60B3-543.23, số khung: MH1KF111XHK998981, số máy: KF11E1995627; nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì trả lại cho bà Dương Thị Mỹ L.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 14/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Minh C phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trú